

TOÀ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2026/HS-PT
Ngày: 26/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Ngọc Huân;
Bà Trần Thị Quỳnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Tùng - Thư ký viên.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26/02/2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 831/2026/TLPT-HS ngày 26/12/2025, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 806/2025/HS-ST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- **Bị cáo Nguyễn Hồng L** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hoá; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: thôn Đ, xã D, huyện Đ (nay là xã Đ), thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thủ kho Công ty Cổ phần M; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hồng Kh (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1949; Có vợ là Lê Thu Th, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2023; Danh chỉ bản số 100 lập ngày 20/2/2025; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/2/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Đỗ Thị H1, Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty M có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0102516308 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố H cấp ngày 15/11/2007; người đại diện theo pháp luật: ông Lê Quang V - Tổng giám đốc. Ngày 25/10/2019, Công ty M ký hợp đồng lao động với Nguyễn Hồng L, phân công L làm trưởng bộ phận quản lý kho hàng M Long Biên tại: số 3 - 5 đường N, phường B, thành phố Hà Nội. Nhiệm vụ được giao là quản lý việc xuất, nhập hàng hóa và quản lý nhân sự tại kho hàng của công ty. Nguyễn Hồng L được giao toàn quyền quản lý nhân viên và việc xuất – nhập hàng hóa tại kho hàng M Long Biên.

Khoảng tháng 7/2023, do cần tiền để trả nợ và chi tiêu cá nhân, Hồng L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tủ lạnh được Công ty M giao quản lý bán lấy tiền. Bị cáo lên mạng xã hội tìm công ty buôn bán mặt hàng điện tử để chào bán tủ lạnh và đã liên lạc với anh Nguyễn Văn D - là nhân viên kinh doanh của Công ty cổ phần điện máy G (viết tắt là Công ty G), địa chỉ: tổ 5, phường P, tỉnh Thái Nguyên, giới thiệu mình là nhân viên phụ trách bán buôn của Công ty M. Bị cáo gửi hình ảnh, thông tin tủ lạnh cho anh D vào tài khoản Zalo tên “Duy Nguyễn” và chào bán tủ lạnh với giá rẻ hơn so với giá niêm yết trên thị trường khoảng 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/chiếc. Bị cáo giới thiệu hàng hóa trên là hàng chính hãng của Công ty M, không bao kích hoạt bảo hành nên bán giá rẻ. Anh D đã thông báo lại cho anh Đinh Quang L1 - là Giám đốc Công ty G các mẫu tủ lạnh mà bị cáo báo giá. Anh Đinh Quang L1 thấy giá hợp lý nên đăng quảng cáo trên mạng xã hội, nếu có khách mua thì anh Quang L1 chỉ đạo anh D liên lạc với bị cáo để đặt hàng. Bị cáo hẹn giao hàng tại kho hàng M Long Biên. Anh Quang L1 là người thuê xe ô tô chở đến kho hàng M Long Biên tại số 3 – 5 đường N, phường B, thành phố Hà Nội để lấy tủ lạnh. Khi anh Quang L1 đến nhận hàng, bị cáo sẽ viết phiếu xuất kho (không thông báo lại cho kế toán kho là chị Tống Thị Thu Tr (sinh năm: 1998; Nơi ở: Số 35 ngõ 19 đường H, phường B, thành phố Hà Nội) và chỉ đạo anh Lê Minh Đ (sinh năm: 1983; Nơi ở: xã B, thành phố Hà Nội) - là nhân viên vận chuyển hàng hóa, vận chuyển tủ lạnh ra ngoài kho để giao cho anh Quang L1. Anh Quang L1 có hỏi việc xuất hóa đơn bán hàng thì bị cáo nói cá nhân bị cáo được mua tủ lạnh công ty với giá ưu đãi dành cho nhân viên nên công ty chỉ xuất hóa đơn cho bị cáo. Sau khi nhận hàng, anh Quang L1 thanh toán tiền cho bị cáo bằng hình thức chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng MB số 0530125424xxx mang tên Nguyễn Hồng L. Trong khoảng thời gian từ ngày 07/12/2023 đến hết ngày 17/8/2024, bị cáo lợi dụng chức vụ trưởng bộ phận quản lý kho hàng M Long Biên, đã chiếm đoạt và bán cho anh Quang L1 21 chiếc tủ lạnh với tổng số tiền giá nhập hàng là 604.687.606 đồng, giá niêm yết là 964.270.000 đồng, cụ thể: 09 tủ lạnh Hitachi Inverter R-WB640PGV1; 01 tủ lạnh SBS LG Inverter GR – D257MC.AMCPEVN; 08 tủ lạnh Hitachi Inverter cửa R – HW540RV XK; 03 tủ lạnh Hitachi Inverter R – WB640VGV0. Tổng cộng bị cáo bán cho anh Quang L1 21 chiếc tủ lạnh trên với tổng số tiền 645.100.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng trả nợ và chi tiêu cá nhân hết số tiền này. Ngày 19/8/2024, Công ty M kiểm kê hàng hóa trong kho hàng tại Long Biên đã phát hiện thiếu 21 chiếc tủ lạnh. Bị cáo thừa nhận đã bán 21 chiếc tủ lạnh trên, sử dụng tiền vào mục đích cá nhân hết. Do đó, Công ty M đã làm đơn tố giác bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản đến Cơ quan Công an.

Bản kết luận định giá tài sản số 126 ngày 21/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận L, TP Hà Nội đã kết luận tổng trị giá: 09 tủ lạnh Hitachi Inverter R-WB640PGV1; 01 tủ lạnh SBS LG Inverter GR – D257MC.AMCPEVN; 08 tủ lạnh Hitachi Inverter cửa R – HW540RV XK; 03 tủ lạnh Hitachi Inverter R – WB640VGV0 là: 598.801.861 đồng.

Ngày 16/01/2025, Nguyễn Hồng L đã hoàn trả cho Công ty M số tiền 200.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 806/2025/HSST ngày 26/11/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 3 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt Nguyễn Hồng L 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/2/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2025, bị cáo Nguyễn Hồng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thực hiện trách nhiệm bồi thường cho bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng (bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương chiến công; mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến).

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình các biên lai của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thể hiện, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp 150.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả, 40.493.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; xuất trình Huân chương và bản khai thành tích của ông Nguyễn Hồng Kh (là bố đẻ của bị cáo), Huy chương của bà Lê Thị H (là mẹ đẻ của bị cáo).

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả và bồi thường cho bị hại, nộp lại số tiền thu lợi bất chính thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải, chấp hành pháp luật. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có thời gian phục vụ trong quân đội; có bố mẹ là những người có công với đất nước.

Quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Tham ô tài sản” thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật. Ở giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình các biên lai của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, thể hiện bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại, nộp lại số tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm; đồng thời, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bố mẹ bị cáo là những người có công với đất nước - đây là những tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Năm 2019, Nguyễn Hồng L được Công ty Cổ phần M có trụ sở ở số 29F H, phường H, thành phố Hà Nội ký hợp đồng lao động và phân công làm trưởng bộ phận quản lý kho hàng M Long Biên tại số 3 – 5 đường N, phường B, thành phố Hà Nội; nhiệm vụ được giao là toàn quyền quản lý nhân viên và việc xuất – nhập hàng hóa tại kho hàng M Long Biên. Trong khoảng thời gian từ ngày 07/12/2023 đến hết ngày 17/8/2024, do cần tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân, Nguyễn Hồng L đã lợi dụng nhiệm vụ được giao, chiếm đoạt và bán cho anh Đinh Quang L1 21 chiếc tủ lạnh với tổng trị giá là 598.801.861 đồng. Ngày 16/01/2025, Nguyễn Hồng L đã hoàn trả cho Công ty M số tiền 200.000.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Nguyễn Hồng L phạm tội “Tham ô tài sản” thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 500.000.000 đồng đến dưới 1 tỷ đồng” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nhận thức được sai lầm; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 200.000.000 đồng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; từ đó, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục thực hiện trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng; nộp 40.493.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm thể hiện sự ăn năn, hối cải, chấp hành pháp luật; gia đình bị cáo xuất trình các tài liệu thể hiện bị cáo có bố mẹ đẻ là những người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương - đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, có thể xem xét để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội.

[4] Về án phí, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Nguyễn Hồng L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng L; sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 806/2025/HS-ST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Hồng L 12 (mười hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/2/2025.

2. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Hồng L đã nộp các khoản tiền tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội: 150.000.000 đồng (theo Biên lai số 0000916 ngày 26/01/2026) để trả cho Công ty Cổ phần M; 40.493.000 đồng (theo Biên lai số 0006724 ngày 16/12/2025) tiền thu lợi bất chính; 200.000 đồng (theo Biên lai số 0006459 ngày 11/12/2025) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Nguyễn Hồng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 02, CAHN;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu Phòng HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chu Thành Quang